

1. Thủ tục gửi tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Woori Việt Nam

1.1. Đối tượng gửi tiền gửi tiết kiệm

- a. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng đồng Việt Nam: Công dân Việt Nam là người cư trú và người không cư trú.
- b. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng ngoại tệ: Công dân Việt Nam là người cư trú.
- c. Người gửi tiền:
 - i. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật
 - ii. Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật
 - iii. Công dân Việt Nam bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hoặc chưa đủ 15 tuổi thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật; Công dân Việt Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người giám hộ.

1.2. Thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Woori Việt Nam

- a. Người gửi tiền phải trực tiếp đến địa điểm giao dịch của Woori Việt Nam và xuất trình CMND/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực hoặc Giấy khai sinh/Căn cước của Cá nhân chưa đủ 14 tuổi của người gửi tiền (Giấy tờ xác minh thông tin). Trường hợp gửi tiền tiết kiệm chung, tất cả người gửi tiền phải trực tiếp xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của mình.
- b. Số tiền gửi Tối thiểu 1.000.000 với VND / 100 USD/ 100 EUR
- c. Trường hợp gửi tiền gửi tiết kiệm thông qua Người đại diện theo pháp luật/ Người giám hộ, Khách hàng phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật/Người giám hộ, Giấy tờ xác minh thông tin của Người đại diện theo pháp luật/Người giám hộ và Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
- d. Người gửi tiền phải đăng ký chữ ký mẫu lưu tại Woori Việt Nam.
- e. Woori Việt Nam kiểm tra, đối chiếu thông tin Người gửi tiền/ Người đại diện pháp luật/ Người giám hộ và tiến hành nhận biết khách hàng theo Quy định của Woori Việt Nam.
- f. Sau khi người gửi tiền đã hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành của Woori Việt Nam, Ngân hàng thực hiện các thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm và cấp Sổ tiết kiệm cho người gửi tiền.

2. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Woori Việt Nam

2.1. Thủ tục rút tiền gửi tiết kiệm: Khi rút gốc và lãi của sổ tiết kiệm, người gửi tiền thực hiện:

- a. Xuất trình sổ tiết kiệm.

- b. Xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền, của tất cả người gửi tiền (đối với tiết kiệm chung). Trường hợp chi trả tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
- c. Nộp giấy rút tiền gửi tiết kiệm có chữ ký đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại Woori Việt Nam khi gửi tiền.
- d. Người gửi tiền thực hiện các thủ tục khác theo quy định (nếu có).
- e. Woori Việt Nam đối chiếu thông tin của người gửi tiền, thông tin trên sổ tiết kiệm, chữ ký trên giấy rút tiền đảm bảo chính xác với các thông tin lưu tại Woori Việt Nam
- f. Sau khi hoàn tất thủ tục, Woori Việt Nam chi trả đầy đủ gốc, lãi tiền gửi tiết kiệm cho người gửi tiền.

2.2. Rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn

- a. Rút trước hạn tiền gửi là trường hợp khách hàng rút một phần hoặc toàn bộ tiền gửi trước ngày đến hạn, ngày chi trả hoặc ngày thanh toán của khoản tiền gửi.
- b. Người gửi tiền được rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn nếu có thỏa thuận với Woori Việt Nam khi gửi tiền về việc rút trước hạn.
- c. Lãi suất tiết kiệm rút trước hạn: theo quy định của NHNN và quy định của Woori Việt Nam từng thời kỳ/ từng sản phẩm tiết kiệm cụ thể của Woori Việt Nam. Đối với số tiền rút trước hạn, lãi suất tiết kiệm rút trước hạn là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất với loại tiền gửi tiết kiệm.

3. Lãi suất và biểu phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm

3.1. Lãi suất tiền gửi tiết kiệm

- a. Mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm do Woori Việt Nam quy định cho từng thời kỳ, phù hợp với lãi suất thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và an toàn hoạt động của ngân hàng, đồng thời tuân thủ quy định về lãi suất của NHNN.
- b. Trong trường hợp các chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất thường hoặc do đặc điểm của tiền gửi áp dụng lãi suất thả nổi, Woori Việt Nam có thể thực hiện điều chỉnh lãi suất tiền gửi.

3.2. Phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm

Theo quy định biểu phí của Woori Việt Nam ban hành trong từng thời kỳ.

4. Loại tiền gửi

- 4.1. Đồng Việt Nam (VND):** Woori Việt Nam nhận VND đủ tiêu chuẩn lưu thông hoặc bằng chuyển khoản.
- 4.2. Ngoại tệ:** Loại ngoại tệ nhận gửi do Woori Việt Nam công bố từng thời kỳ.

5. Hình thức tiền gửi tiết kiệm

Tiền kiệm có kỳ hạn và tiết kiệm không kỳ hạn.

6. Nguyên tắc xác định ngày hiệu lực và ngày đến hạn của tiền gửi tiết kiệm

6.1. Cách xác định ngày hiệu lực:

- a. Tại kỳ đầu tiên: ngày hiệu lực của khoản tiền gửi tiết kiệm là ngày mở khoản tiền gửi.
- b. Tại kỳ gửi tiền tiếp theo áp dụng với trường hợp kéo dài kỳ hạn gửi tiền: ngày hiệu lực là ngày đến hạn khoản tiền gửi có kỳ hạn của kỳ trước đó.

6.2. Cách xác định ngày đến hạn

- a. Tại kỳ đầu tiên: Ngày đến hạn được xác định bằng ngày hiệu lực cộng kỳ hạn gửi tiền và
 - Nếu tháng kết thúc không có ngày đến hạn tương ứng với ngày được xác định như trên thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.
 - Nếu ngày đến hạn được xác định như trên rơi vào ngày nghỉ theo quy định của pháp luật tại thời điểm mở tiền gửi có kỳ hạn thì ngày đến hạn là ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ đó.
- b. Tại kỳ gửi tiền tiếp theo áp dụng với trường hợp kéo dài kỳ hạn gửi tiền:
 - Ngày đến hạn là ngày tương ứng với ngày đến hạn của kỳ liền trước. Nếu tháng kết thúc không có ngày tương ứng thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.
 - Ngày đến hạn cố định là ngày tương ứng với ngày đến hạn của kỳ đầu tiên. Nếu tháng kết thúc không có ngày tương ứng thì ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng đó.

7. Phương pháp tính lãi

7.1. Yếu tố tính lãi

- a. Thời hạn tính lãi: là toàn bộ khoảng thời gian do Woori Việt Nam và khách hàng thỏa thuận để tính số tiền lãi của khoản tiền gửi tại Woori Việt Nam. Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán của khoản tiền gửi
- b. Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số tiền gửi mà Woori Việt Nam phải trả cho khách hàng gửi tiền, được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận giữa Woori Việt Nam và khách hàng.
- c. Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- d. Lãi suất tính lãi: Được tính theo tỷ lệ %/năm theo quy định.

7.2. Công thức tính lãi

- a. Số tiền lãi của một ngày được tính toán như sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

- b. Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.
- c. Đối với các khoản tiền gửi có thời gian duy trì số dư thực tế nhiều hơn một (01) ngày trong kỳ tính lãi, được sử dụng công thức rút gọn sau để tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

8. Sử dụng tiền gửi tiết kiệm làm tài sản bảo đảm

Tiền gửi tiết kiệm (bao gồm cả lãi) được sử dụng để làm tài sản bảo đảm theo quy định của Woori Việt Nam và phù hợp với quy định của pháp luật về biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

9. Giao dịch chuyển giao quyền sở hữu sổ tiết kiệm (bao gồm cả cho tặng, chỉ áp dụng chuyển giao toàn bộ sổ tiết kiệm)

- Chủ sở hữu sổ tiết kiệm được chuyển quyền sở hữu cho người khác. Bên nhận chuyển quyền thuộc đối tượng được gửi tiền tiết kiệm.
- Sổ tiết kiệm được chuyển quyền được phép chuyển nhượng.
- Người gửi tiền và người nhận chuyển quyền phải đến Địa điểm giao dịch của Ngân hàng để thực hiện giao dịch.

10. Biện pháp tra cứu tiền gửi tiết kiệm và biện pháp thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi tiết kiệm

10.1. Người gửi tiền có thể tra cứu thông tin về tiền gửi tiết kiệm tại các địa điểm giao dịch của Ngân hàng hoặc chủ động thực hiện qua các phương tiện điện tử (Mobile Banking/ Internet banking) hoặc Call Center.

10.2. Khi có thay đổi liên quan đến khoản tiền gửi tiết kiệm, Ngân hàng sẽ gửi thông báo dưới hình thức thông điệp dữ liệu như thư điện tử, tin nhắn (SMS) và các hình thức tương tự khác có giá trị ràng buộc với người gửi tiền thông qua phương tiện điện tử. Người gửi tiền chịu trách nhiệm thiết lập và duy trì thông tin liên hệ (địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email,...) để tiếp nhận các thông báo và thông báo ngay cho Ngân hàng khi thay đổi bất kỳ thông tin liên lạc nào của người gửi tiền.

11. Xử lý các trường hợp nhàu, nát, rách, mất sổ tiết kiệm

11.1. Trường hợp sổ tiết kiệm bị nhàu, nát, rách:

- a. Trường hợp sổ tiết kiệm không còn rõ các thông tin như ngày gửi, số tiền, kỳ hạn, lãi suất thì được coi như trường hợp mất sổ tiết kiệm và được xử lý như trường hợp mất sổ tiết kiệm.

11.2. Trường hợp mất sổ tiết kiệm:

- a. Khách hàng thông báo mất sổ tiết kiệm.
- b. Woori Việt Nam yêu cầu khách hàng cung cấp giấy tờ hợp lệ theo quy định của Ngân hàng.
- c. Woori Việt Nam kiểm tra thông tin khách hàng cung cấp với thông tin trên hệ thống, nếu thấy khớp đúng, ghi rõ thời gian nhận thông báo mất sổ tiết kiệm và thời gian cấp mới sổ tiết kiệm cho khách hàng (nếu có).

12. Phong tỏa và giải tỏa tiền gửi tiết kiệm

12.1. Ngân hàng có thể phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số tiền trên tiền gửi tiết kiệm của khách hàng trong các trường hợp sau:

- Khi có văn bản thỏa thuận của chủ sở hữu hoặc tất cả đồng chủ sở hữu sổ tiết kiệm.
- Khi có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

12.2. Việc phong tỏa tiền gửi tiết kiệm chấm dứt

- Khi kết thúc thời hạn phong tỏa hoặc có giấy đề nghị chấm dứt việc phong tỏa tài khoản tiết kiệm đã thỏa thuận giữa chủ sở hữu hoặc các đồng chủ sở hữu.
- Khi cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật ra quyết định hoặc văn bản yêu cầu chấm dứt việc phong tỏa
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

12.3. Trường hợp sổ tiết kiệm bị phong tỏa một phần thì số tiền không bị phong tỏa vẫn được sử dụng bình thường.

12.4. Tiền gửi tiết kiệm của khách hàng bị phong tỏa vẫn được Ngân hàng trả lãi theo mức lãi suất khi gửi tiết kiệm.

13. Quy định khác:

Ngân hàng không chịu bất cứ trách nhiệm nào do đã thực hiện theo nội dung của giấy ủy quyền của Khách hàng (trường hợp có ủy quyền) trong khi chưa nhận được thông tin từ cơ quan có thẩm quyền hoặc bên thứ ba thông báo về việc chủ sở hữu thẻ (sổ) tiết kiệm bị chết.